

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 14- 4- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Nghị

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đào Sơn D, sinh ngày 01/5/1977 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn G (đã chết) và bà Trần Thị Th, sinh năm 1954; vợ là: chị Trần Thị L, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 34/2019/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Bản án số 117 ngày 01/12/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 79 ngày 03/6/1997 của Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 11/HS-ST ngày 10/3/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/9/2021 đến ngày 01/10/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Anh Phạm Quang M, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Anh Hà Ngọc C, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 28/9/2021, tại khu vực cây xăng Thượng Huế thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Đào Sơn D có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 02 gói giấy trắng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. D khai nhận đó là ma túy loại Hêrôine, D mua của một người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình với giá 400.000 đồng mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định số 383/KLGĐMT- PC09 ngày 29/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục có trong 02 gói giấy trắng kim màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1354 gam.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSHH ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đào Sơn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Sơn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Sơn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại Nokia 1280 màu đen, bàn phím bấm đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 28/9/2021, tại khu vực cây xăng Thượng Huế thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Đào Sơn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,1354 gam ma túy loại Hêrôin mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu và đang có tiền án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị

cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có tiền án những vẫn tiếp tục phạm tội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích lợi nhuận. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và số tiền mua ma túy: Bị cáo D khai khoảng 09 giờ ngày 28/9/2021, D đang ở nhà thì có 01 thanh niên khoảng 30 tuổi là bạn mới quen (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Arblade (không nhớ biển kiểm soát) đến rủ D đi mua ma túy về cùng sử dụng. Trên đường đi, người này đưa cho D 400.000 đồng và chở D đến một nhà dân ở huyện Đông Hưng (không nhớ địa chỉ cụ thể). D cầm 400.000 đồng đưa qua khe cửa sổ cho người phụ nữ bên trong nhận tiền và đưa cho D 02 gói ma túy qua khe cửa, D cầm 02 gói ma túy bằng tay trái và ra xe người thanh niên đó chở về. Trên đường đi về, D đưa 02 gói ma túy cho người thanh niên cầm. Đến cây xăng Thượng Huế thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng công an đến kiểm tra, người thanh niên đã vứt 02 gói ma túy xuống đất và điều khiển xe bỏ chạy. D đã cầm 02 gói ma túy lên và khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác, không xác định được danh tính của các đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và đưa tiền, chở bị cáo đi mua ma túy nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 02 gói giấy tráng kim màu trắng bên trong có chứa chất ma túy, sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn mẫu vật giám định, cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại Nokia 1280 màu đen, bàn phím bấm đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Sơn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đào Sơn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

- Tịch thu để tiêu huỷ: 0,1134 gam Heroine (Hêrôin) hoàn mẫu vật gửi giám định và bao gói trong phong bì niêm phong số 383/KLGĐMT- PC09 ngày 29/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Trả lại bị cáo Đào Sơn D 01 (một) điện thoại Nokia 1280 màu đen, bàn phím bấm đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 25/3/2022.

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án*

Bị cáo Đào Sơn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng